TÒA ÁN NHÂN DÂN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
KHU VỰC 1 – TP. ĐÀ NẴNG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2026/HS-ST
Ngày: 06/5/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - TP ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Cúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Công Tâm

Ông Phạm Xoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Tạ Bảo Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Vũ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2026/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2026; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2026/QĐXXST- HS ngày 20 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

- DƯƠNG THỊ B, tên gọi khác: Không); Sinh ngày: 19/05/1984, tại thành phố Đà Nẵng. Giới tính: Nữ. Nghề nghiệp: Không. Nơi ĐKHK thường trú: số F A, tổ E phường A, thành phố Đà Nẵng. Quốc tịch: Việt Nam. Trình độ học vấn: 0/12; Con ông: Không rõ và bà Dương Thị H (chết). Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm:1997, nhỏ nhất sinh năm: 2006.

Tiền án, tiền sự:

- Bản án số 38/HSST ngày 26/6/2020 của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn (cũ) xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Chấp hành xong hình phạt ngày 25/9/2020 (chưa xóa án tích).

- Bản án số 59/HSST ngày 12/7/2021 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà (cũ) xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Chấp hành xong hình phạt ngày 05/10/2022 (chưa xóa án tích).

- Bản án số 93/HSST ngày 13/9/2023 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà (cũ) xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (trong bản án này nhận định B tái phạm theo điểm điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS). Chấp hành xong hình phạt ngày 20/11/2024, chưa được xóa án tich.

Nhân thân: Quyết định số 24/QĐ-TA ngày 06/4/2021, của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 13 tháng, kể từ ngày 15/3/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 25.11.2025. Có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:**

- Ông Phan Nguyễn Nhật T, sinh năm: 2007; Địa chỉ: Thôn T, xã V, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.
- Bà Ngô Thị N, sinh năm:1973; Địa chỉ: K Q, phường H, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.
- Bà Hoàng Vũ Huỳnh Hoa O, sinh năm: 1994; Địa chỉ: H P, phường S, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Phan Phước D, sinh năm: 1993; Địa chỉ: K T, phường S, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.
- Ông Nguyễn Đại T1, sinh năm: 1988; Địa chỉ: I T, phường T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân, từ ngày 26.9.2025 đến ngày 23.11.2025, Dương Thị B đã thực hiện 03 lần trộm cắp tài sản tại Bệnh viện Đ, cụ thể như sau:

+ Lần 1: Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 26/9/2025 tại hành lang Khoa đột quy. (tầng 4), B đã trộm cắp 01 điện thoại di dộng nhãn hiệu Realme C65, màu tím của ông Phan Nguyễn N1. Sau đó, B bán chiếc điện thoại cho một người đàn ông (không rõ lai lịch), tại đường N, thành phố Đà Nẵng với giá 400.000 đồng rồi tiêu xài cá nhân hết. Không thu hồi được tài sản. Theo Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS ngày 15/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, UBND phường H, TP ., kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C65 màu tím nêu trên có trị giá là 1.710.000 đồng.

+ Lần 2: Khoảng 03 giờ 00 phút, ngày 18/11/2025 tại hành lang Khoa tích cực - chống độc (tầng 3), B lục túi xách của bà Ngô Thị N trộm cắp 5.000.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C55, màu nầu bạc và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9, màu xanh dương - đen. B đã bán 02 điện thoại nêu trên cho anh Phan

Phước D được 800.000 đồng rồi tiêu xài cá nhân hết. Sau khi mua diện thoại, anh D đã tháo điện thoại di động nhãn hiệu Realme C55 màu bạc để lấy linh kiện và vứt bỏ các linh kiện khác không dùng được vào thùng rác nên không thu hồi được. Điện thoại di động nhãn hiệu Oppo T9, màu xanh dương - đen, anh D đã giao nộp cho cơ quan Điều tra (Theo Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS ngày 15/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, UBND phường H, TP ., kết luận: 01 điện thoại di động nhân hiệu Realme C55, màu nâu bạc có trị giá 1.840.000 đồng; 01 điện thoại di động nhân hiệu OPPO F9 màu xanh dương - đen có trị giá 930.000 đồng. Tổng trị giá là 7.770.000 đồng.

+ Lần 3: Khoảng 3 giờ 00 phút ngày 23/11/2025, tại Tầng E, Bệnh viện D1, Dương Thị B đã trộm cắp 01 diện thoại di động nhãn hiệu APPLE IPhone 17 Pro Max, màu cam và 01 đồng hồ nhãn hiệu GUESS, màu xám bạc của bà Hoàng Vũ Huỳnh O. B đã bán điện thoại di động nhãn hiệu APPLE iPhone 17 Pro max, màu cam cho Nguyễn Đại T1 với giá 14.000.000 đồng. Anh T1 đã giao nộp chiếc điện thoại di động nêu trên. Qua điều tra, Công an phường đã tiến hành kiểm tra camera, xác minh, thu thập được các thông tin, tài liệu liên quan đến đối tượng trộm cắp tài sản. Vào lúc 1 giờ 00 ngày 25/11/2025, Dương Thị B đã đến Công an phường H đầu thú và khai nhận hành vi trộm căp tài sản, giao nộp 01 đồng hồ nhãn hiệu GUESS màu xám bạc. Theo Kết luận định giá tài sản số 02/KL - HDĐGTS ngày 04/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, UBND phường H, TP ., kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE IPhone 17 Pro Max, màu cam có trị giá 35.110.000 đồng. Theo Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HDDGTS ngày 15/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, UBND phường H, thành phố Đà Nẵng, kết luận: 01 đồng hồ nhãn hiệu GUESS W106212, màu xám có trị giá 2.730.000 đồng. Như vậy, tổng trị giá tài sản B chiếm đoạt trong 03 vụ trộm cắp trên là 47.320.000 đồng.

Về vật chứng tạm giữ:

+ Dương Thị B:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A14, màu bạc, số IMEl: 357368583299276, gắn sim số 0934.775.725", đã qua sử dụng (điện thoại của B); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ, biển số 43AB-376.29, 50 khung: RIHJ/581XGY293415, số máy: 1P6630293508 (phương tiện đi lại trước và sau khi thực hiện hành vi phạm tội, do B làm chủ sở hữu).

- 01 đồng hồ đeo tay bằng kim loại nhãn hiệu Guess W1062L2 (tang vật vụ án)

+ Phan Nguyễn Nhật T:

- 01 đĩa DVD, nhãn hiệu Maxcell, màu vàng, bên trong có dữ liệu: 01 đoạn Video 01 clip có thời lượng độ dài khoảng 01 phút 13 giây ngày 26/09/2025 ghi nhận sự việc trộm cắp.

- 01 hộp đựng điện thoại hiệu Realme C65, màu vàng có chứa nội dung về thông tin chiếc máy điện thoại.

+ Nguyễn Đại T1:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 17 Promax màu cam có số máy MFYN4ZP/A, số seri FO7JVJYPDP, số imel 1: 352064823605597.

+ Phan Phước D:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F9 màu xanh dương - đen, số IMEI: 866376047380438 (là tang vật của vụ án).

Quá trình điều tra, Dương Thị B đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vị trộm cắp tài sản như trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại, vật chứng thu giữ, kết quả định giá và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Qua xét nghiệm B dương tính với ma túy đá. B khai nhận vào ngay 24.11.2025, B mua 300.000 đồng ma tuý từ một thanh niên (không rõ lai lịch trên Bến xe Đ). Sau đó B mang về nhà sử dụng ma túy đá một mình tại số F A, tổ E phường A, thành phố Đà Nẵng. Ngoài ra, B khai nhận: Khoảng 04 giờ 00 phút, ngày 04/11/2025 tại hành lang Khoa dinh dưỡng (tầng 2), B đã lục 01 túi xách da, màu nâu trộm cắp 1.500.000 đồng, 01 điện thoại di động cảm ứng màu đen (không rõ loại), 01 điện thoại có bàn phím màu đỏ (không rõ loại) của một người phụ nữ. Sau đó, B bán 02 điện thoại cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) với giá 400.000 đồng rồi tiêu xài cá nhân hết. Không thu hồi được tài sản. Chưa xác định được bị hại nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

*** Về xử lý vật chứng:**

Lưu giữ trong hồ sơ vụ án: 02 đĩa DVD-R nhãn hiệu Maxell, chứa dữ liệu điện tử được trích xuất từ camera của bệnh viện Đ được ghi nhận hình ảnh liên quan đến hành vi trộm cắp.

- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ đã trả lại cho các bị hại:

+ Hoàng Vũ Huỳnh O: 01 điện thoại di động nhãn hiệu APPLE IPhone 17 Pro Max, màu cam, dung lượng 256 GB, số IMEI: 352064823605597 và 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu GUESS W1062L2 có dây đeo bằng kim loại màu xám bạc.

+ Ngô Thị N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 màu xanh dương - đen, số IMEI: 866376047380438**.**

- Chuyển Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Đà Nẵng chờ xử lý: 01 DTDD nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A14, màu bạc, số IMEI: 357368583299276, gắn sim số 0934.775.725; 01 xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu HONDA Vision màu đỏ, biển số: 43AB-376.29, số khung: RLHJF581XGY293415, số máy: IF'66E0293508, dung tích xi lanh 108 cm' đã qua sử dụng (Đây là xe mô-tô của bị cáo sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội).

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 06/02/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Dương Thị B về tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị HĐXX căn cứ vào tính chất vụ án, nhân thân, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Dương Thị B phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" và đề nghị:

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Dương Thị B mức án từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 4 (bốn) năm tù.

***Về dân sự:**

- Bị hại Hoàng Vũ Huỳnh O đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Bị hại Ngô Thị N đã nhận lại được tài sản bị mất trộm là 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 màu xanh dương - đen, đối với các tài sản còn lại chưa thu hồi được, bà N yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 7.000.000 đồng.

- Bị hại Phan Nguyễn Nhật T yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền là 3.000.000 đồng.

- Người liên quan Nguyễn Đại T1, đã chuyển khoản cho B số tiền 14.000.000 đồng để mua điện thoại. Hiện số tiền trên đang còn trong tài khoản số 1934775725, Ngân hàng V, B là chủ tài khoản. Cơ quan CSĐT đã phong tỏa tài khoản (Lệnh phong tỏa tài khoản số: 30/LPT-VPCQCSĐT ngày 06/01/2026) để phục vụ công tác điều tra. Ông T1 có yêu cầu xin được nhận lại số tiền nêu trên.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý các vật chứng trong vụ án:

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu HONDA Vision màu đỏ, biển số: 43AB-376.29, số khung: RLHJF581XGY293415, số máy: IF'66E0293508, dung tích xi lanh 108 cm' đã qua sử dụng (Đây là điện thoại cá nhân, xe mô-tô của bị cáo sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội).

Lưu giữ trong hồ sơ vụ án: 02 đĩa DVD-R nhãn hiệu Maxell, chứa dữ liệu điện tử được trích xuất từ camera của bệnh viện Đ được ghi nhận hình ảnh liên quan đến hành vi trộm cắp.

+ Trả lại cho bị cáo Dương Thị B: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A14, màu bạc, số IMEI: 357368583299276, gắn sim số 0934.775.725, đây là điện thoại cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nhưng cần tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 thành phố Đà Nẵng).

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự: Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 1.200.000 đồng *(một triệu hai trăm ngàn đồng)* là tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Dương Thị B cũng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, rất ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra đã có lời khai tại hồ sơ vụ án. Qua đối chiếu lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác cũng như diễn biến lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an khu vực 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát khu vực 1, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Dương Thị B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân, từ ngày 26.9.2025 đến ngày 23.11.2025, tại bệnh viện Đ, phường H, thành phố Đà Nẵng, Dương Thị B đã thực hiện 03 lần trộm cắp tài sản. Tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 47.320.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:*

Bị cáo Dương Thị B là người có sức khỏe lao động, nhưng vì ham muốn nhất thời có tiền để sử dụng cá nhân nên bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản của người bị hại. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội nên đối với bị cáo cần phải

xử phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và phòng ngừa chung.

[4] *Xét về những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thì thấy*:

Bị cáo Dương Thị B có nhân thân xấu: Quyết định số 24/QĐ-TA ngày 06/4/2021, của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 13 tháng, kể từ ngày 15/3/2021.

Bị cáo có ba tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phạm tội với tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm quy định tại g khoản 2 Điều 173 BLHS, bị cáo thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản (trên 2 vụ) nên thuộc tình tiết tăng nặng Phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Dương Thị B đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đầu thú. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

- Đối với ông Phan Phước D, đã mua 02 điện thoại di động do B bán vào ngày 20/11/2025; ông Nguyễn Đại T1, đã mua 01 điện thoại di động do B bán vào ngày 23/11/2025. Ông D và T1 không biết tài sản do trộm cắp mà có nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ không xử lý là có căn cứ.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 586, 589 Bộ luật Dân sự:

- Buộc bị cáo Dương Thị B bồi thường cho những người bị hại sau: Bà Ngô Thị N: 7.000.000 đồng; Phan Nguyễn Nhật T 3.000.000 đồng, ông Nguyễn Đại T1 14.000.000 đồng.

[6] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự.

* Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 1.200.000 đồng *(một triệu hai trăm ngàn đồng)* là tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý các vật chứng trong vụ án:

- Tiếp tục phong tỏa số tiền 14.000.000 đồng (Lệnh phong tỏa tài khoản số: 30/LPT-VPCQCSĐT ngày 06/01/2026) để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số: 43AB-376.29, số khung: RLHJF581XGY293415, số máy: IF'66E0293508, dung tích xi lanh 108 cm đã qua sử dụng.

Lưu giữ trong hồ sơ vụ án: 02 đĩa DVD-R nhãn hiệu Maxell, chứa dữ liệu điện tử được trích xuất từ camera của bệnh viện Đ được ghi nhận hình ảnh liên quan đến hành vi trộm cắp.

- Trả lại cho bị cáo Dương Thị B: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A14, màu bạc, số IMEI: 357368583299276, gắn sim số 0934.775.725, đây là điện thoại cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nhưng cần tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 thành phố Đà Nẵng).

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000 đồng bị cáo Dương Thị B phải chịu.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm g khoản 2 điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Thị B phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Dương Thị B 3 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25 tháng 11 năm 2025.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự về xử lý các vật chứng trong vụ án.

- Tiếp tục phong tỏa số tiền 14.000.000 đồng (*mười bốn triệu đồng*) (Lệnh phong tỏa tài khoản số: 30/LPT-VPCQCSĐT ngày 06/01/2026) để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số: 43AB-376.29, số khung: RLHJF581XGY293415, số máy: IF'66E0293508, dung tích xi lanh 108 cm' đã qua sử dụng.

- Trả lại: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A14, màu bạc, số IMEI: 357368583299276, gắn sim số 0934.775.725 cho bị cáo Dương Thị B nhưng tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 thành phố Đà Nẵng).

Lưu giữ trong hồ sơ vụ án: 02 đĩa DVD-R nhãn hiệu Maxell, chứa dữ liệu điện tử được trích xuất từ camera của bệnh viện Đ được ghi nhận hình ảnh liên quan đến hành vi trộm cắp.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 586, 589 Bộ luật Dân sự:

- Buộc bị cáo Dương Thị B bồi thường cho những người bị hại sau: Bà Ngô Thị N: 7.000.000 đồng; Phan Nguyễn Nhật T 3.000.000 đồng, ông Nguyễn Đại T1 14.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự.

* Buộc bị cáo Dương Thị B phải nộp lại số tiền 1.200.000 đồng *(một triệu hai trăm ngàn đồng)* là tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có.

5. Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án" của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Dương Thị B phải phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Dương Thị B phải chịu 1.165.000 đồng (*Một triệu, một trăm sáu mươi lăm ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 06/5/2026). Riêng bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện KSND khu vực A;
- Chi cục Thi hành án dân sự khu vực 1;
- Viện KSND thành phố Đ;
- Trại tạm giam số 01 – CA TPĐN
- Người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Minh Cúc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Viện KSND quận H; **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu;
- Viện KSND thành phố Đ;
- Trại tạm giam Công an thành phố Đ
- Phân trại tạm giam khu vực H
- Người tham gia tố tụng - Lưu hồ sơ

Trần Thị Minh Cúc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Viện KSND quận H; **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu;
- Viện KSND thành phố Đ;
- Cơ quan CSĐT - Công an quận H;
- Cơ quan Thi hành án hình sự quận H;
- Trại tạm giam - Công an thành phố Đ;
- Người tham gia tố tụng; - Lưu hồ sơ

Trần Thị Minh C

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:
- VKSND TP. Đà Nẵng ;
PHIÊN TÒA
- VKSND quận Hải Châu;
- CQ CSĐT CA quận H;
- CCTHADS quận H;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA

Trần Thị Minh Cúc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

<u>Nơi nhận</u>: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
- VKSND TP. Đà Nẵng ; **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA**
PHIÊN TÒA
- VKSND quận Thanh Khê;
- CQ CSĐT CA quận T;
- CCTHADS quận T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Minh Cúc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

<u>Nơi nhận</u>: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
- VKSND TP. Đà Nẵng ; **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA**
PHIÊN TÒA
- VKSND quận Thanh Khê;
- CQ CSĐT CA quận Thanh Khê;
- CCTHADS quận Thanh Khê;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.**Trần Thị Minh Cúc**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**